

SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN QUAN ĐIỂM NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XHCN VIỆT NAM CỦA ĐẢNG TA TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

*Trần Thái Dương**

Chuẩn bị cho Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, hiện nay công tác nghiên cứu lí luận và tổng kết kinh nghiệm thực tiễn ở nước ta đã và đang được tiến hành một cách toàn diện, sâu sắc, trong đó có vấn đề quan trọng là xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của dân, do dân, vì dân. Trong bài viết này, tác giả xin được đề cập một số nét về quá trình hình thành và phát triển các quan điểm cơ bản của Đảng ta về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam từ năm 1986 đến nay - thời kì thực hiện đường lối đổi mới đất nước do Đảng khởi xướng và lãnh đạo.

Nhìn từ cội nguồn cách mạng Việt Nam có thể thấy rằng trong quá trình tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc thoát khỏi chế độ thực dân - phong kiến và cảnh đói nghèo, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm hình thành tư tưởng về nhà nước pháp quyền, về nhà nước dân chủ nhân dân, trong đó nổi bật vai trò của hiến pháp và "thần linh pháp quyền".

Từ khi Cách mạng tháng Tám thành công, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời, Đảng và Nhà nước ta do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và lãnh đạo đã không ngừng củng cố và phát huy nền dân chủ nhân dân, xây dựng bộ máy nhà nước XHCN, hoàn thiện hệ thống pháp luật, củng cố và tăng cường pháp chế, đấu tranh phòng chống tội phạm và các vi phạm pháp luật, bảo vệ các quyền công dân và quyền con người, quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam. Tuy nhiên, trong suốt mấy chục năm, đất nước bị chia cắt và phải trải qua các cuộc chiến tranh vô cùng ác liệt, chúng ta chưa có điều kiện để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Sau khi độc lập, thống nhất đất nước, hậu quả chiến tranh còn vô cùng nặng nề nhưng mặt khác cùng với những sai lầm, chủ quan, nóng

vội trong việc xác định các bước đi cụ thể trên con đường cách mạng XHCN cũng như sự đùn đẩy quá lâu cơ chế kinh tế kế hoạch hoá tập trung, quan liêu, bao cấp đã đưa đất nước vào giai đoạn khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng, đời sống nhân dân vô cùng khó khăn. Trong điều kiện đó, có thể nói bản chất ưu việt của luật pháp và nền dân chủ XHCN không thể phát huy.

Bước vào thời kì đổi mới đất nước, với tư duy kinh tế mới, chúng ta cũng cần phải đổi mới cả hệ thống chính trị và tư duy về nền dân chủ XHCN. Học thuyết nhà nước pháp quyền với tư cách là một trong những giá trị đặc biệt của nền văn minh nhân loại cần phải được tiếp thu những nhân tố hợp lí - những nhân tố có thể vận dụng được vào công cuộc đổi mới tổ chức và hoạt động Nhà nước ta. Vấn đề nghiên cứu xây dựng các quan điểm về nhà nước pháp quyền XHCN - nhà nước của dân, do dân, vì dân ở Việt Nam đã được đặt ra từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nhận thức lí luận của Đảng về nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân tại Việt Nam bắt nguồn từ quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật XHCN. Đó là quá trình phát triển lâu dài, bền bỉ và gắn chặt với lịch sử đấu tranh cách mạng hào hùng của dân tộc Việt Nam qua mấy chục năm trường kì kháng chiến và công cuộc đổi mới đất nước, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá ngày nay. Tuy nhiên, giai đoạn từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI đến nay là thời kì thể hiện tập trung nhất sự phát triển các quan điểm và đường lối của Đảng ta về nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Đảng ta bắt đầu nêu ra vấn đề cải cách bộ máy

* TS Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội

nhà nước theo nội dung tư tưởng nhà nước pháp quyền. Trong chủ trương đổi mới Nhà nước, Đảng nêu rõ: “Để thiết lập cơ chế quản lý mới, cần thực hiện một cuộc cải cách lớn về tổ chức bộ máy của các cơ quan nhà nước theo hướng xây dựng và thực hiện một cơ chế quản lý nhà nước thể hiện quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động ở tất cả các cấp. Tăng cường bộ máy nhà nước từ trung ương đến địa phương và cơ sở thành một hệ thống thống nhất, có sự phân định rành mạch nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm từng cấp theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phân biệt rõ chức năng quản lý hành chính - kinh tế với quản lý sản xuất - kinh doanh...”

Tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước, trước hết là nêu cao vị trí của Quốc hội; quản lý đất nước bằng pháp luật chứ không phải chỉ bằng đạo lý; quản lý bằng pháp luật đòi hỏi phải quan tâm xây dựng pháp luật. Từng bước bổ sung và hoàn chỉnh hệ thống pháp luật để bảo đảm cho bộ máy nhà nước được tổ chức và hoạt động theo pháp luật; coi trọng công tác giáo dục, tuyên truyền, giải thích pháp luật. Pháp luật phải được chấp hành nghiêm chỉnh, mọi người đều bình đẳng trước pháp luật. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, mọi cán bộ, bất cứ ở cương vị nào đều phải sống và làm việc theo pháp luật, gương mẫu trong việc tôn trọng pháp luật”¹.

Sau ba năm thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng, lần đầu tiên thuật ngữ “Nhà nước pháp quyền” đã được đồng chí Đỗ Mười nêu ra tại Hội nghị Tư pháp toàn quốc năm 1989. Trong bài phát biểu ở Hội nghị này, đồng chí nói: “Hiện nay trên thế giới đang trở lại khái niệm nhà nước pháp quyền mà nội dung quan trọng của nó là thừa nhận sự thống trị của pháp luật đối với xã hội. Ở nước ta, có dùng khái niệm đó hay không thì tùy, các nhà khoa học nên nghiên cứu”².

Từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII

của Đảng, vấn đề xây dựng Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam theo quan điểm nhà nước pháp quyền đã chính thức được đặt ra. Đảng ta xác định: “Tiếp tục cải cách bộ máy nhà nước theo phương hướng nhà nước thực sự là của dân, do dân và vì dân. Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật, dưới sự lãnh đạo của Đảng; tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện thống nhất quyền lực nhưng phân công, phân cấp rành mạch; bộ máy tinh giản, gọn nhẹ và hoạt động có chất lượng cao trên cơ sở áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật, quản lý”³.

Tuy Báo cáo chính trị của Ban chấp hành trung ương Đảng khoá VI trước Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII và ngay cả “Chương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH” được thông qua tại Đại hội đại biểu toàn quốc khoá VII cũng chưa nêu thuật ngữ “nhà nước pháp quyền” nhưng tinh thần các văn kiện đó cũng đã thể hiện những nội dung về xây dựng nhà nước pháp quyền trong điều kiện đổi mới ở Việt Nam, đó là: “Tổ chức thể hiện và thực hiện ý chí, quyền lợi của nhân dân, Nhà nước ta có đủ quyền hạn và đủ khả năng định ra pháp luật và tổ chức, quản lý mọi mặt đời sống xã hội. Sửa đổi hệ thống tổ chức nhà nước, cải cách bộ máy nhà nước, kiện toàn các cơ quan luật pháp để thực hiện có hiệu quả chức năng quản lý của nhà nước. Nhà nước có mối liên hệ thường xuyên và chặt chẽ với nhân dân, tôn trọng và lắng nghe ý kiến nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân. Có cơ chế và biện pháp kiểm soát, ngăn ngừa và trừng trị tệ quan liêu, tham nhũng, lộng quyền, vô trách nhiệm, xâm phạm quyền dân chủ của công dân. Tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thống nhất quyền lực, có sự phân công, phân cấp, đồng thời bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Trung ương.

Nhà nước Việt Nam thống nhất ba quyền: lập pháp, hành pháp và tư pháp, với sự phân

¹ Tạp chí Cộng sản, số 1/1987, tr.72 - 74.

² Viện Nghiên cứu khoa học pháp lý Bộ Tư pháp, Thông tin khoa học pháp lý; số đặc biệt, tháng 8/1995

³ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khoá VII, Nxb Sự thật H; 1991; tr 91,92,93.

*công rành mạch ba quyền hạn đó*⁴.

Như vậy, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH của Đảng ta đã thể hiện được những đặc trưng cơ bản của nhà nước pháp quyền trên bình diện nội dung tư tưởng và giá trị phổ biến của khái niệm nhà nước pháp quyền trong lịch sử nhân loại nói chung.

Sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII, tại Hội nghị lần thứ 2 Ban chấp hành trung ương Đảng (khoá VII) và ở kỳ họp thứ 11 Quốc hội khoá VIII (kỳ họp thông qua Hiến pháp năm 1992), đồng chí Đỗ Mười với cương vị Tổng bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng đã nêu: “*Phải từng bước xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam. Đó là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, được quản lý thống nhất và có hiệu lực bằng pháp luật. Có thể nói, xây dựng Nhà nước pháp quyền là nhiệm vụ trung tâm của đổi mới hệ thống chính trị, nhằm làm cho hệ thống đó phù hợp và tác động tích cực tới sự phát triển của nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần theo cơ chế thị trường theo định hướng XHCN, tuân thủ pháp luật, duy trì trật tự kỷ cương. Nói một cách khái quát đó chính là nội dung, tinh thần cơ bản của Hiến pháp 1992 của nước ta*”⁵.

Vấn đề xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam phải đến Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ (Khoá VII) mới chính thức được khẳng định và đưa vào văn kiện của Đảng. Hội nghị đã nêu 8 nhiệm vụ chủ yếu trong thời gian tới, trong đó có nhiệm vụ xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam: “*Tiếp tục xây dựng và từng bước hoàn thiện nhà nước pháp quyền Việt Nam. Đó là nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, quản lý mọi mặt đời sống xã hội bằng pháp luật, đưa đất nước phát triển theo định hướng XHCN. Nhà nước pháp quyền Việt Nam xây dựng trên cơ sở tăng cường, mở rộng khối đại đoàn kết*

toàn dân, lấy liên minh giữa giai cấp công nhân và nông dân và tầng lớp trí thức làm nền tảng do Đảng cộng sản lãnh đạo”⁶.

Để thực hiện chủ trương nêu trên, Đảng ta chỉ rõ yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể là: “*Thực hiện dân chủ XHCN, phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ nhân dân... Nhà nước phải liên hệ chặt chẽ với nhân dân, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, chống tham ô, lãng phí, đặc quyền, đặc lợi. Bảo vệ quyền con người, các quyền cơ bản của công dân đã ghi trong Hiến pháp*”⁷;

*Thiết lập trật tự, kỷ cương xã hội, chống các biểu hiện dân chủ cực đoan. Thực hiện chuyên chính đối với những phần tử có hành vi phản bội Tổ quốc, phá hoại an ninh quốc gia, xâm phạm lợi ích nhân dân; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động lập pháp, xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, nhất quán; tăng cường giáo dục pháp luật, nâng cao hiểu biết và ý thức tôn trọng pháp luật, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, bảo đảm cho pháp luật được thi hành một cách nghiêm chỉnh, thống nhất và công bằng; tiếp tục tinh giản và đổi mới bộ máy nhà nước, bảo đảm quyền lực thống nhất, phân công rõ và phát huy hiệu lực của cả ba quyền: lập pháp, hành pháp, tư pháp, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; nâng cao chất lượng hoạt động của Quốc hội; xúc tiến cải cách hành chính; tiếp tục kiện toàn tổ chức và đổi mới hoạt động của hệ thống tư pháp; xây dựng quy chế công chức, chế độ trách nhiệm công vụ, tổ chức đào tạo lại cán bộ, viên chức trong bộ máy nhà nước, bảo đảm tính liên tục của nền hành chính*⁸.

Như vậy, đây là lần đầu tiên Đảng ta chính thức nêu cụ thể, toàn diện những quan điểm, nguyên tắc và nội dung xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam. Từ đó, tư tưởng

⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH*, Nxb. Sự thật; H, 1991, tr.20, 21

⁵ Bộ Tư pháp, *Các văn bản pháp luật về công tác tư pháp*; H; 1993, tr.6-7.

⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khoá VII*, H 1994, tr 56

⁷ Như chú thích 5, tr 56

⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ 8 BCH TƯ Đảng (Khoá VII)*, Nxb CTQG, H; 1995

về xây dựng Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam đã được khẳng định và đã trở thành chủ trương chiến lược, định hướng cho toàn bộ quá trình đổi mới tổ chức, hoạt động của Nhà nước ta.

Đến Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành trung ương Đảng (Khoá VII), đường lối xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam đã có bước phát triển mới rất quan trọng. Sau khi đánh giá những thành tựu và khuyết điểm, yếu kém trong tổ chức, hoạt động của Nhà nước ta, Hội nghị đã nêu 5 quan điểm cơ bản cần nắm vững trong quá trình xây dựng, kiện toàn bộ máy nhà nước, cụ thể là:

- Xây dựng nhà nước XHCN của dân, do dân và vì dân, lấy liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức làm nền tảng do Đảng Cộng sản lãnh đạo. Thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, giữ nghiêm kỷ cương xã hội, chuyên chính với mọi hành động xâm phạm lợi ích của Tổ quốc và của nhân dân.

- Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện ba quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.

- Quán triệt nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước.

- Tăng cường pháp chế XHCN; xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam, quản lý xã hội bằng pháp luật đồng thời coi trọng giáo dục, nâng cao đạo đức XHCN.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước⁹.

Hội nghị cũng xác định chủ trương, nhiệm vụ đổi mới tổ chức, hoạt động của Nhà nước bao gồm: tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội; cải cách một bước nền hành chính nhà nước bao gồm cải cách thể chế, bộ máy hành chính và xây dựng đội ngũ cán bộ công chức hành chính; đổi mới tổ chức, hoạt động của các cơ quan tư pháp, phát huy vai trò làm chủ nhà nước của nhân dân; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước.

Như vậy, tại Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp

hành trung ương Đảng (Khoá VII), vấn đề xây dựng Nhà nước pháp quyền được coi là một trong năm nguyên tắc xây dựng Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và phải gắn với yêu cầu tăng cường pháp chế XHCN, quản lý xã hội bằng pháp luật...

Các quan điểm về nhà nước pháp quyền tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng về cơ bản giống như Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành trung ương Đảng (Khoá VII). Văn kiện Đại hội VIII cũng nhắc lại 5 quan điểm và các nhiệm vụ xây dựng, kiện toàn bộ máy nhà nước. Tuy nhiên, phần nội dung, nhiệm vụ được cụ thể hoá hơn.

Điểm đáng chú ý là Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban chấp hành trung ương Đảng (Khoá VIII) về “phát huy quyền làm chủ của nhân dân tiếp tục xây dựng Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh” có đưa ra nhận xét là Đảng đã từng bước phát triển hệ thống quan điểm, nguyên tắc cơ bản về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân và vì dân. Mặt khác, khi phân tích nguyên nhân yếu kém trong xây dựng Nhà nước, Nghị quyết này còn chỉ rõ việc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN trong điều kiện chuyển đổi nền kinh tế là nhiệm vụ mới mẻ, hiểu biết của chúng ta còn ít, có nhiều việc phải vừa làm, vừa tìm tòi, rút kinh nghiệm. Tiếp đó, Nghị quyết khẳng định cần tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành trung ương Đảng (Khoá VII) và nhấn mạnh ba yêu cầu:

- Tiếp tục phát huy tốt hơn và nhiều hơn quyền làm chủ của nhân dân qua các hình thức dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước.

Ban chấp hành Trung ương Đảng nhấn mạnh ba yêu cầu nêu trên quan hệ chặt chẽ với nhau, dựa trên nền tảng chung là xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân, thực hiện đại đoàn kết toàn dân mà nòng cốt là liên minh công nhân, nông dân và trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Nxb CTQG, H.2001, tr.131-132

Từ những quan điểm nêu trên, Nghị quyết xác định 5 chủ trương, nhiệm vụ, bao gồm: mở rộng dân chủ XHCN, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong xây dựng và quản lý nhà nước; nâng cao chất lượng hoạt động và kiện toàn tổ chức Quốc hội; tiếp tục cải cách nền hành chính nhà nước; cải cách tư pháp; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước.

Đến Đại hội IX, Đảng ta khẳng định: “*Nhà nước ta là công cụ chủ yếu để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, là Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân. Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công và phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp. Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật. Mọi cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, mọi công dân có nghĩa vụ chấp hành hiến pháp và pháp luật*”¹⁰.

Mặt khác, văn kiện Đại hội IX nêu rõ: “*Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng là nhiệm vụ số một, bao trùm, chi phối các nhiệm vụ khác*”¹¹.

Như vậy, đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Đảng đã khẳng định được xây dựng Nhà nước pháp quyền là vấn đề có tính tất yếu trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở nước ta, đồng thời đúc kết tư tưởng về nhà nước pháp quyền trong quá trình nhận thức, vận dụng, bổ sung, hoàn thiện cả về lí luận cũng như thực tiễn xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam.

Trong lịch sử và qua thực tiễn hoạt động nhà nước đã có nhiều cách tiếp cận khác nhau đối với vấn đề nhà nước pháp quyền nhưng tựu chung có thể khái quát một số dấu hiệu đặc trưng thuộc nội hàm khái niệm nhà nước pháp quyền Việt Nam mà Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo xây dựng như sau:

Thứ nhất, Nhà nước pháp quyền có hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, hoàn chỉnh, chất lượng cao, thể hiện ý chí, lợi ích và nguyện vọng của nhân dân, phù hợp với nhu cầu và điều kiện khách quan của đất nước, thúc đẩy tiến bộ xã hội, trong đó Hiến pháp và các

đạo luật giữ địa vị tối cao. Các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức nhà nước và mọi thành viên trong xã hội phải tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

Thứ hai, Nhà nước pháp quyền bảo đảm quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Nhân dân thực hiện quyền lực của mình thông qua các cơ quan nhà nước do mình trực tiếp hoặc gián tiếp lập ra và thông qua các hình thức dân chủ trực tiếp.

Thứ ba, Nhà nước pháp quyền thực hiện quản lý xã hội bằng pháp luật, tăng cường pháp chế, xử lý nghiêm minh mọi vi phạm pháp luật, bảo đảm các quyền tự do và lợi ích chính đáng của công dân, chịu trách nhiệm trước công dân về mọi hoạt động của mình.

Thứ tư, Nhà nước pháp quyền tổ chức theo nguyên tắc quyền lực nhà nước thống nhất, có sự phân công và phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp; khác phục nguy cơ lạm quyền, lạm quyền, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân từ phía các cơ quan và nhân viên nhà nước.

Với những dấu hiệu đặc trưng nêu trên, có thể nói quan điểm Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của Đảng phản ánh niềm tin, ý chí và khát vọng của nhân dân ta về xây dựng, củng cố nền dân chủ XHCN, về công lí, tự do, bình đẳng trong đời sống xã hội ta. Trên cơ sở chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật XHCN, trong điều kiện đổi mới và hội nhập quốc tế hiện nay, đường lối xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của Đảng ta thể hiện sự vận dụng, tiếp thu những tư tưởng, quan điểm tiến bộ về nhà nước pháp quyền với tư cách là giá trị chung của văn minh nhân loại nhằm xây dựng Nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam thực sự là Nhà nước của dân, do dân, vì dân dựa trên nền tảng liên minh của giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức và khối đại đoàn kết toàn dân tộc do Đảng lãnh đạo.

Tuy nhiên, nhiều vấn đề lí luận và thực tiễn về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam đang đặt ra trước các nhà khoa học nước

¹⁰ Như chú thích 9, tr. 131-132

¹¹ Như chú thích 10, tr. 131-136

(Xem tiếp trang 23.)

- Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra công tác bảo vệ môi trường trong lực lượng vũ trang thuộc thẩm quyền quản lý của từng bộ.

Cần quy định rõ trách nhiệm của các Bộ nói trên vì các hoạt động do các Bộ này quản lý hoặc có tác động rất lớn đến môi trường, có nguy cơ tiềm tàng gây ô nhiễm, suy thoái, sự cố môi trường hoặc tác động lớn đến hoạt động bảo vệ môi trường.

Thứ ba, cần thể hiện rõ sự phân cấp trách nhiệm cho UBND các cấp trong trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Thí dụ, UBND cần được phân cấp trong việc quyết định áp dụng tiêu chuẩn môi trường đối với một số khu vực đặc thù trên cơ sở bảo

đảm tiêu chuẩn quốc gia về môi trường; phân cấp trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch bảo vệ môi trường của địa phương; phân cấp về phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; phân cấp trong việc xây dựng, quản lý hệ thống quan trắc môi trường, các công trình bảo vệ môi trường của địa phương; phân cấp trong việc định kỳ đánh giá hiện trạng môi trường... Và một điều rất quan trọng là việc phân cấp về trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn phải gắn liền với việc phân cấp về nguồn nhân lực, vật lực. Kinh nghiệm của công cuộc cải cách hành chính trong thời gian qua cho thấy rằng, nếu không có sự phân cấp về nguồn lực tài chính thì việc phân cấp trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn về bảo vệ môi trường sẽ không có ý nghĩa thực tế³.

³ Có thể lấy thí dụ từ thực tiễn thi hành Luật Đất đai: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai được ban hành năm 2001 đã phân cấp mạnh mẽ cho UBND cấp huyện về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ). Điều này cũng có nghĩa là giảm thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của UBND cấp tỉnh nhằm mục đích đẩy nhanh tiến độ cấp GCNQSDĐ, nhưng do các UBND cấp huyện không được tăng cường về nguồn nhân lực và nguồn tài chính cần thiết để thực hiện các công việc được phân cấp nên việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vẫn diễn ra rất chậm. Sau hơn 3 năm kể từ ngày phân cấp, về cơ bản, việc cấp GCNQSDĐ vẫn chưa hoàn thành trong phạm vi cả nước.

(Tiếp theo trang 11 – Sự hình thành và ...)

ta nhiệm vụ cần tiếp tục nghiên cứu làm rõ, sâu sắc và phong phú thêm nhằm tạo tiền đề vững chắc về tư duy lí luận cho công cuộc đổi mới hệ thống chính trị nói chung cũng như bộ máy nhà nước ta nói riêng. Đó là các vấn đề như nhận thức và quy định cụ thể cơ chế thống nhất quyền lực nhà nước; cơ chế phân công, phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp đảm bảo quyền lực nhân dân; vấn đề xây dựng và phát huy các yếu tố của nền dân chủ XHCN; xây dựng chế độ dân chủ trực tiếp; vấn đề xây dựng và vận hành hệ thống phản biện xã hội

đối với đường lối chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước trong điều kiện một đảng cầm quyền; vấn đề đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước; thể chế hoá đường lối chính sách của Đảng v.v..

Cùng các nhà khoa học ở các lĩnh vực khác, các nhà luật học cũng có trách nhiệm nặng nề và vinh dự lớn lao là tiếp tục nghiên cứu luận giải và kiến nghị về những hình thức và mô hình pháp lí cho đường lối xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của Đảng ta trong thời gian tới